TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 106/2025/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 17 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 105/2025/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Bà **Trần Thị H**, sinh năm 1985; Trú tại: Số A, ấp H, xã G, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Ngọc N**, sinh năm 1984; Trú tại: Số A, ấp H, xã G, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 115 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị H và ông Nguyễn Ngọc N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Trần Thị H và ông Nguyễn Ngọc N thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa bà Trần Thị H và ông Nguyễn Ngọc N chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật. Ghi nhận bà Trần Thị H và ông Nguyễn Ngọc N không yêu cầu về cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Bà Trần Thị H nuôi Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 01/02/2019 và Nguyễn Thành N1, sinh ngày 26/7/2024; ông Nguyễn Ngọc N nuôi Nguyễn Ngọc N2, sinh ngày 06/11/2010; bà Trần Thị H và ông Nguyễn Ngọc N không phải cấp dưỡng nuôi con chung do cả hai tự nguyện không yêu cầu.

Bà Trần Thị H và ông Nguyễn Ngọc N được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên hoặc cơ quan tổ chức có thẩm quyền có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết
- Về nợ chung: Hai bên khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Án phí HNGĐ là 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng**,** bà Trần Thị H tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng theo biên lai tạm ứng án phí số 0009864 ngày 21/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Bà Trần Thị H được hoàn lại số tiền 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành;
- Các đương sự;
- UBND xã G;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Huỳnh Minh Hiền